TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO THẮNG** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:47/2022/HNGĐ-ST
Ngày 06-9-2022
V/v "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG - TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoàng Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Tuấn Thịnh và bà Nguyễn Thị Hằng Hải.

Thư ký phiên toà: Ông Phan Quốc Vương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Ngày 06 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 128/2022/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2022 về "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Lâm Thị N- Sinh năm: 1972.

Địa chỉ: Thôn L, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai - Có mặt.

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Huy Đ - sinh năm: 1968.

Địa chỉ: Thôn L, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai ngày 05/7/2022 cũng như tại phiên tòa, bà Lâm Thị N trình bầy:

Bà và ông Nguyễn Huy Đ tự nguyện chung sống như vợ chồng từ năm 1990, bà chỉ nhớ có làm thủ tục đăng ký kết hôn nhưng không có giấy đăng ký kết hôn, cũng không nhớ ai là người đăng ký kết hôn. Ông, bà được gia đình hai bên tổ chức đám cưới theo phong tục địa phương. Quá trình chung sống, ông bà phát sinh mâu thuẫn nhưng cố gắng khắc phục để nuôi dậy các con. Tuy nhiên đầu năm 2022 phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, nguyên nhân là do tính cách không hợp, bất đồng quan điểm sống, hay xẩy ra xô xát, cãi nhau, cuộc sống không hòa thuận, hạnh phúc. Ông, bà đã sống ly thân từ tháng 4/2022 đến nay. Nay bà N xét thấy tình cảm không còn, mâu thuẫn không khắc phục được, đề nghị Tòa án giải quyết cho ông, bà ly hôn.

Tại bản tự khai ngày 01/8/2022 cũng như tại phiên tòa, ông Nguyễn Huy Đ trình bầy:

Ông và bà Lâm Thị N tự nguyện chung sống như vợ chồng từ năm 1990, ông nhớ có làm thủ tục đăng ký kết hôn nhưng không có giấy chứng nhận kết

hôn, không có ai làm chứng và không nhớ ai đã đăng ký kết hôn cho ông bà. Quá trình chung sống, ông bà phát sinh nhiều mâu thuẫn, bà N bỏ nhà đi nhiều lần, ông khuyên bảo nhưng không được. Ông, bà nhiều lần xẩy ra xô xát, cãi nhau. Đầu năm 2022 thì ông bà phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, bà N bỏ ra ngoài sinh sống không về nhà. Ông cũng không gặp được để trao đổi và khắc phục mâu thuẫn. Tuy nhiên ông không đồng ý ly hôn vì mong muốn khắc phục mâu thuẫn, đoàn tụ gia đình. Trường hợp bà N kiên quyết xin ly hôn thì đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Bà N và ông Đ đều xác nhận, quá trình chung sống có 03 con chung là Nguyễn Thị H – Sinh ngày: 10/8/1991, Nguyễn Huy G – Sinh ngày: 01/5/1995 và Nguyễn Huy B – Sinh ngày: 17/10/2001. Hiện tại cả 3 con đều trên 18 tuổi, phát triển bình thường nên ông bà đều không yêu cầu Tòa án giải quyết về việc nuôi dưỡng con chung.

Về tài sản chung: Bà N và ông Đ đều không yêu cầu Tòa án chia tài sản chung nên không xem xét giải quyết.

Về công nợ chung: Quá trình giải quyết vụ án, các đương sự có trình bầy về việc vay của Ngân hàng NN&PTNT Việt N – Chi nhánh huyện Bảo Thắng – Phòng giao dịch Bắc Ngầm số tiền 500.000.000 đồng, thời hạn từ tháng 10/2021 đến tháng 10/2026. Quá trình giải quyết vụ án thì các đương sự đã trả toàn bộ tiền còn nợ cho Ngân hàng nên không yêu cầu giải quyết.

Ngoài ra các đương sự cũng xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ gì chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Đối với vụ án này, Tòa án không hòa giải về quan hệ hôn nhân vì các đương sự không đăng ký kết hôn. Toà án đã tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Lâm Thị N khởi kiện xin ly hôn với ông Nguyễn Huy Đ đảm bảo điều kiện theo quy định của pháp luật, các đương sự đều đăng ký hộ khẩu tại xã Xuân Quang, huyện Bảo Thắng. Vì vậy đây là tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai theo quy định tại Điều 28 và Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà N và ông Đ đều xác nhận có chung sống như vợ chồng từ năm 1990 và được gia đình tổ chức đám cưới theo phong tục địa phương. Các đương sự trình bầy có đăng ký kết hôn nhưng không cung cấp được giấy chứng nhận kết hôn, không nhớ ai làm thủ tục kết hôn và không có ai làm chứng việc kết hôn. Nguyên đơn đã nộp cho Tòa án đơn đề nghị, được địa phương xác nhận về việc không làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND xã Xuân Quang, huyện Bảo Thắng. Vì vậy có đủ căn cứ xác nhận các đương sự chung sống như vợ chồng từ năm 1990 và không làm thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn, bị đơn không đồng ý ly hôn và đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tuy nhiên, bà N và ông Đ đều xác nhận ông bà có mâu thuẫn, do tính cách không hợp, bất đồng quan điểm, xẩy ra xô xát, cãi nhau, cuộc sống chung không hạnh phúc. Ông Đ và bà N đã sống ly thân từ tháng 4/2022 đến nay, không quan tâm đến nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Các đương sự đều không có giải pháp nào để khắc phục mâu thuẫn. Mâu thuẫn của các đương sự đã được địa phương xác nhận là đúng sự thật, vì vậy việc bà N đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với ông Đ là có căn cứ. Do các đương sự không đăng ký kết hôn nên cần tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Lâm Thị N và ông Nguyễn Huy Đ theo quy định tại Khoản 1 Điều 9, Khoản 1 Điều 14, Khoản 2 Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình. Quan hệ hôn nhân giữa các đương sự chấm dứt từ thời điểm bản án có hiệu lực pháp luật theo quy định tại Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Bà N và ông Đ đều xác nhận, quá trình chung sống có 03 con chung là Nguyễn Thị H – Sinh ngày: 10/8/1991, Nguyễn Huy G – Sinh ngày: 01/5/1995 và Nguyễn Huy B – Sinh ngày: 17/10/2001. Hiện tại cả 3 con đều trên 18 tuổi, phát triển bình thường nên ông bà đều không yêu cầu Tòa án giải quyết về việc nuôi dưỡng con chung. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Các đương sự đều không yêu cầu chia tài sản chung của vợ chồng nên không xem xét giải quyết.

Về công nợ chung: Quá trình giải quyết vụ án, các đương sự có trình bầy về việc vay của Ngân hàng NN&PTNT Việt N – Chi nhánh huyện Bảo Thắng – Phòng giao dịch Bắc Ngầm số tiền 500.000.000 đồng, thời hạn từ tháng 10/2021 đến tháng 10/2026. Tòa án đã có văn bản gửi ngân hàng, ngày 22/8/2022 Ngân hàng có văn bản trả lời về việc người vay đã tất toán khoản vay nên Ngân hàng không đề nghị gì.

Ông Đ và bà N cũng xác nhận đã thanh toán toàn bộ số tiền còn nợ cho Ngân hàng và xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ gì chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí: Bà Lâm Thị N phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 9; Khoản 1 Điều 14; Khoản 2 Điều 53, Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1.Về quan hệ hôn nhân: Tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Lâm Thị N và ông Nguyễn Huy Đ.

Quan hệ hôn nhân giữa bà Lâm Thị N và ông Nguyễn Huy Đ chấm dứt kể từ ngày bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

2. Về án phí: Bà Lâm Thị N phải chịu án phí ly hôn là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0002990 ngày 05/7/2022 của Chi

cục thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Bà Lâm Thị N đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, bị đơn. Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bảo Thắng (2);
- Đương sự (2);
- Chi cục THADS Bảo Thắng ;
- Lưu HS, TA, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hoàng Liên

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bảo Thắng (2);
- Đương sự (2);
- Chi cục THADS Bảo Thắng ;
- Lưu HS, TA, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hoàng Liên